

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Số: 11734 /CTBDU-TTHT

Bình Dương, ngày 06 tháng 5 năm 2024

V/v hoạt động xuất khẩu tại chỗ

Kính gửi: CÔNG TY TNHH TA HSING ELECTRIC WIRE & CABLE
(VIETNAM)

Địa chỉ: Số 26 VSIP II đường số 5, KCN Việt Nam – Singapore II,
phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một, Bình Dương.
MST: 3702095512

Cục Thuế nhận được văn bản số 012024/CV ngày 19/04/2024 của CÔNG TY TNHH TA HSING ELECTRIC WIRE & CABLE (VIETNAM) (gọi tắt là “Công ty”) vướng mắc về chính sách thuế đối với hoạt động xuất khẩu tại chỗ. Qua nội dung văn bản nói trên, Cục Thuế có ý kiến như sau:

- Căn cứ Khoản 1, Điều 35 Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ quy định về thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu tại chỗ như sau:

“1. Hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu tại chỗ bao gồm:

a) Hàng hóa đặt gia công tại Việt Nam và được tổ chức, cá nhân nước ngoài đặt gia công bán cho tổ chức, cá nhân tại Việt Nam;

b) Hàng hóa mua bán giữa doanh nghiệp nội địa với doanh nghiệp chế xuất, doanh nghiệp trong khu phi thuế quan;

c) Hàng hóa mua bán giữa doanh nghiệp Việt Nam với tổ chức, cá nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam và được thương nhân nước ngoài chỉ định giao, nhận hàng hóa với doanh nghiệp khác tại Việt Nam.”

- Căn cứ hướng dẫn tại Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành luật thuế GTGT và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật thuế GTGT:

+ Tại Khoản 20 Điều 4 hướng dẫn:

“...Khu phi thuế quan bao gồm: khu chế xuất, doanh nghiệp chế xuất, kho bảo thuế, khu bảo thuế, kho ngoại quan, khu kinh tế thương mại đặc biệt, khu thương mại - công nghiệp và các khu vực kinh tế khác được thành lập và được hưởng các ưu đãi về thuế như khu phi thuế quan theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ. Quan hệ mua bán trao đổi hàng hóa giữa các khu này với bên ngoài là quan hệ xuất khẩu, nhập khẩu.”

+ Tại Điều 9 hướng dẫn thuế suất 0% áp dụng đối với hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu như sau:

“Điều 9. Thuế suất 0%

1. Thuế suất 0%: áp dụng đối với hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu; hoạt động xây dựng, lắp đặt công trình ở nước ngoài và ở trong khu phi thuế quan; vận tải



quốc tế; hàng hóa, dịch vụ thuộc diện không chịu thuế GTGT khi xuất khẩu, trừ các trường hợp không áp dụng mức thuế suất 0% hướng dẫn tại khoản 3 Điều này.

Hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu là hàng hóa, dịch vụ được bán, cung ứng cho tổ chức, cá nhân ở nước ngoài và tiêu dùng ở ngoài Việt Nam; bán, cung ứng cho tổ chức, cá nhân trong khu phi thuế quan; hàng hóa, dịch vụ cung cấp cho khách hàng nước ngoài theo quy định của pháp luật.

a) Hàng hóa xuất khẩu bao gồm:

...
- Hàng hóa bán vào khu phi thuế quan theo quy định của Thủ tướng Chính phủ; hàng bán cho cửa hàng miễn thuế;

...
- Các trường hợp được coi là xuất khẩu theo quy định của pháp luật:

...
+ Hàng hóa xuất khẩu tại chỗ theo quy định của pháp luật.

...
2. Điều kiện áp dụng thuế suất 0%:

...
- Căn cứ Công văn 4357/TCHQ-GSQL ngày 17/10/2022 của Tổng cục Hải quan:

"1. Về thương nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam:

- Thương nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam được quy định tại khoản 5 Điều 3 Luật Quản lý ngoại thương số 05/2017/QH14 ngày 12/6/2017. Thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu tại chỗ của thương nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam thực hiện theo quy định tại Điều 35 Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015 của Chính phủ.

- Căn cứ quy định tại điểm c khoản 2 Điều 18 Luật Hải quan thì người khai hải quan chịu trách nhiệm trước pháp luật về sự xác thực của nội dung đã khai và các chứng từ đã nộp, xuất trình. Do vậy, doanh nghiệp xuất nhập khẩu tại chỗ (người khai hải quan) phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc xác định thương nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam."

- Căn cứ Công văn 558/TCT-CS ngày 20/02/2024 của Tổng cục Thuế hướng dẫn chính sách thuế GTGT.

Căn cứ các quy định trên, trường hợp hàng hóa mua bán giữa Công ty với khách hàng theo quy định tại khoản 1 Điều 35 Nghị định 08/2015/NĐ-CP thì được coi là hoạt động xuất khẩu tại chỗ. Người khai hải quan chịu trách nhiệm trước pháp luật về sự xác thực của nội dung đã khai và các chứng từ đã nộp, xuất trình. Do vậy, doanh nghiệp xuất nhập khẩu tại chỗ (người khai hải quan) phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc xác định thương nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam.

Trường hợp Cơ quan hải quan xác định việc Công ty mở tờ khai xuất khẩu tại chỗ không đúng theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 35 Nghị định số

08/2015/NĐ-CP thì Cơ quan thuế không giải quyết hoàn thuế do không đáp ứng điều kiện về tờ khai hải quan theo quy định.

Công ty căn cứ hướng dẫn nêu trên, đối chiếu với tình hình hoạt động kinh doanh thực tế tại đơn vị để thực hiện đúng quy định.

Trên đây là ý kiến của Cục Thuế tỉnh Bình Dương trả lời cho Công ty biết để thực hiện. / *Uooh*

Nơi nhận: *[Signature]*

- Như trên;
 - BLĐ Cục;
 - Phòng TTKT 1...5;
 - Lưu: VT, Phòng TTHT (Khang). *[Signature]*
- (240423/ZV09/0001/7401/013749472)

KT.CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Mạnh Đông

